

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN BẠC LIÊU

**BIA
SAIGON®**

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 1900333973 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bạc Liêu cấp lần đầu ngày 22 tháng 12 năm 2006, Đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 13/07/2016)

ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TẠI SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN BẠC LIÊU

Địa chỉ: Lô B5, KCN Trà Kha, Phường 8, Thành phố Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu

Số điện thoại: 07813 780781 **Fax:** 07813 780 567

Website: www.biasaigonbaclieu.com

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ tên: Phạm Thị Hồng Hạnh **Chức vụ:** Chủ tịch HĐQT – Người Đại diện theo pháp luật

Số điện thoại: 07813 780781 **Fax:** 07813 780 567

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG	3
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	3
2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý công ty	6
3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông	8
4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.	9
5. Hoạt động kinh doanh	9
6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất	14
7. Vị thế của công ty so với doanh nghiệp khác trong ngành	15
8. Chính sách đối với người lao động	16
9. Chính sách chia cổ tức	19
10. Tình hình hoạt động tài chính	18
11. Tình hình Tài sản	21
12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	22
13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng	24
14. Chiến lược và định hướng phát triển sản xuất kinh doanh	24
15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty	24
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY	25
1. Hội Đồng Quản Trị	25
2. Ban Giám Đốc	31
3. Ban Kiểm Soát	36
4. Kế Toán Trưởng	38
5. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty	39
III. PHỤ LỤC	39

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung về công ty

- Tên đầy đủ: **Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu**
- Tên tiếng anh: Saigon Baclieu Beer Joint Stock Company
- Trụ sở: Lô B5, KCN Trà Kha, Phường 8, Thành phố Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu.
- Điện thoại: 0781 3780781
- Fax: 0781 3780 567
- Email: info@biasaigonbaclieu.com
- Website: www.biasaigonbaclieu.com
- Vốn điều lệ đăng ký: 120.120.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 120.120.000.000 đồng
- Thời gian trở thành công ty đại chúng: Ngày 14 tháng 12 năm 2016
- Người đại diện theo pháp luật: Phạm Thị Hồng Hạnh – Chủ tịch HĐQT
- Giấy chứng nhận ĐKKD số 1900333973 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bạc Liêu cấp lần đầu ngày 22 tháng 12 năm 2006, Đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 13/07/2016.
- Ngành nghề kinh doanh chính:
 - o Sản xuất bia: bia tươi, bia hơi, bia chai, bia hộp...

1.2. Chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Mã chứng khoán: SBL
- Tổng số lượng chứng khoán ĐKGD: 12.012.000 cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phiếu.
- Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:

Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài: Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 26/06/2015 về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Căn cứ danh sách cổ đông Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu tại thời điểm 01/12/2016 thì số lượng cổ phần do cổ đông nước ngoài nắm giữ là 0 cổ phần tương đương với 0% vốn điều lệ công ty.

1.3. Lịch sử hình thành và phát triển

- Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Bạc Liêu được thành lập ngày 22/12/2006 theo Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 6003000028 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 22/12/2006 với số vốn điều lệ là 35 tỷ đồng. Công ty được thành lập để thực hiện Dự án Nhà máy sản xuất Bia mang thương hiệu Bia Sài Gòn tại tỉnh Bạc Liêu theo Nghị quyết HĐQT số 39/2006/TB-HĐQT Tổng Công ty Cổ phần Bia Rượu NGK Sài Gòn (SABECO).
- Dự án Nhà máy Bia Sài Gòn Bạc Liêu ra đời trong bối cảnh nền kinh tế thế giới và Việt Nam khủng hoảng về mặt tài chính nhưng với sự nỗ lực và nhiệt huyết của các thành viên Ban quản lý dự án, sự hỗ trợ tích cực từ SABECO, của Công ty CP Bia Sài Gòn Miền Tây, dự án Nhà máy Bia Sài Gòn - Bạc Liêu đã hoàn thành và được đầu tư xây dựng hiện đại theo tiêu chuẩn quốc tế, các hệ thống thiết bị chính được nhập ngoại từ Cộng hòa Liên bang Đức. Tổng vốn đầu tư xây dựng và lắp đặt để đạt công suất 30 triệu lít bia chai Sài Gòn 355/năm là 225 tỷ đồng.
- Năm 2007, Tổng Công ty Cổ phần Bia rượu Nước giải khát Sài Gòn tiến hành khởi công xây dựng nhà máy vào ngày 30/4/2007.
- Từ tháng 09/2008 Nhà máy đã có sản phẩm bia chai Sài Gòn 355 tham gia thị trường tiêu thụ trong hệ thống phân phối của SABECO.
- Hiện tại, Nhà máy sản xuất sản phẩm là Bia chai Sài Gòn 355 (Saigon Export) và Bia chai Saigon Special, công suất đạt trên 50 triệu lít/năm. Các sản phẩm bia do Nhà máy Bia Sài Gòn-Bạc Liêu sản xuất luôn đạt chất lượng cao theo tiêu chuẩn SABECO và đặc biệt được sự đón nhận của người tiêu dùng khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Hệ thống quản lý chất lượng đạt tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001: 2008, Hệ thống an toàn thực phẩm ISO 22000:2005, Hệ thống quản lý môi trường ISO 14000: 2004, và ISO/IEC 17025: 2005 về năng lực của phòng thử nghiệm và hiệu chuẩn.

1.4. Quá trình tăng vốn

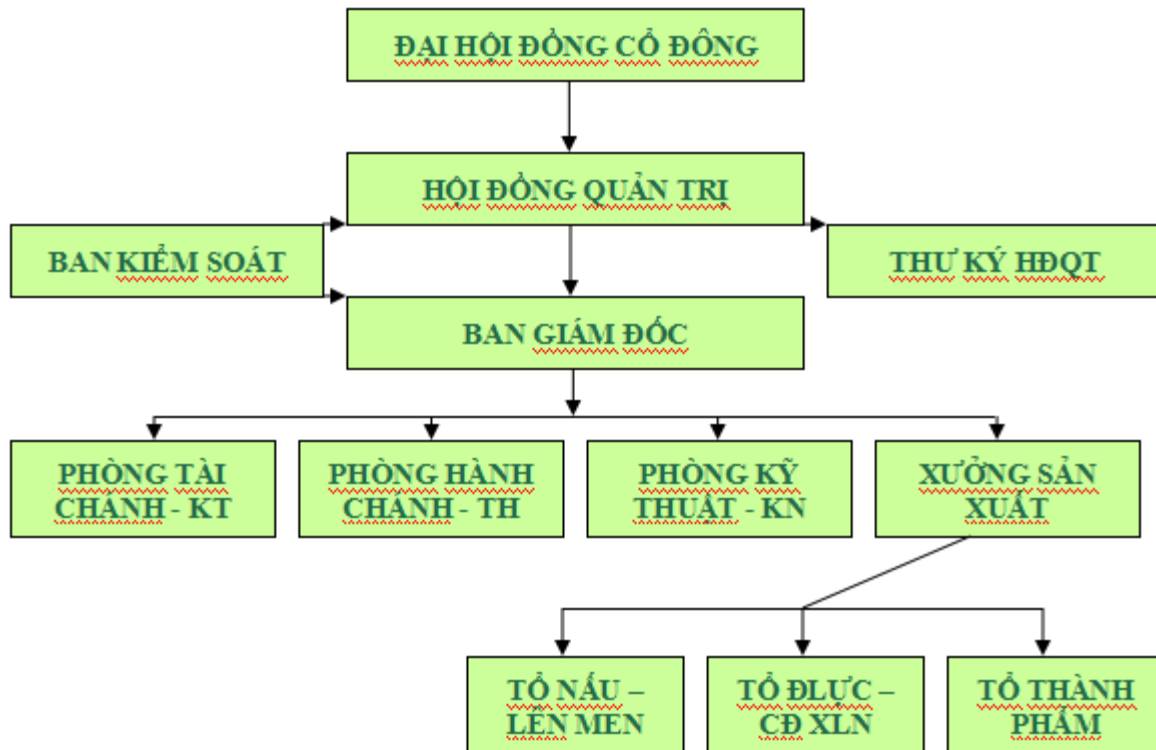
Lần	Thời gian hoàn thành	Vốn điều lệ tăng thêm	VĐL sau phát hành (đồng)	Hình thức phát hành	Căn cứ pháp lý
1	Tháng 04 năm 2010	3.500.000	38.500.000.000	Chi trả cổ tức năm 2009 bằng cổ phiếu	- Nghị Quyết ĐHCĐ thường niên năm 2010 số 01/2010/NQ-ĐHCĐ ngày 25/03/2010 - Giấy chứng nhận ĐKDN thay đổi lần 2 ngày 27/04/2010
2	Tháng 01 năm 2011	23.100.000.000	61.600.000.000	Chi trả cổ tức năm 2010 bằng cổ phiếu	- Nghị Quyết ĐHCĐ ngày 27/12/2010 hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản - Giấy chứng nhận ĐKDN thay đổi lần 4 ngày 28/01/2011
3	Tháng 08 năm 2011	18.480.000.000	80.080.000.000	Chi trả cổ tức năm 2011 bằng cổ phiếu	- Nghị Quyết ĐHCĐ ngày 01/08/2011 hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản - Giấy chứng nhận ĐKDN thay đổi lần 5 ngày 31/08/2011
4	Tháng 06 năm 2015 (*)	20.020.000.000	100.100.000.000	Tăng vốn điều lệ từ nguồn Quỹ đầu tư phát triển	- Nghị Quyết ĐHCĐ thường niên năm 2015 số 01/2015/NQ-ĐHCĐ ngày 24/04/2015 - Giấy chứng nhận ĐKDN thay đổi lần 6 ngày 18/06/2015
5	Tháng 07 năm 2016 (*)	20.020.000.000	120.120.000.000	Tăng vốn điều lệ từ nguồn Quỹ đầu tư phát triển	- Nghị Quyết ĐHCĐ thường niên năm 2016 số 01/2016/NQ-ĐHCĐ ngày 10/05/2016 - Giấy chứng nhận ĐKDN thay đổi lần 7 ngày 13/07/2016

Nguồn: Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu

(*) Căn cứ công văn 8608/UBCK-TT ngày 29/12/2016 của UBCKNN về việc vi phạm pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán do SBL đã nộp hồ sơ đăng ký công ty đại chúng không đúng thời hạn vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều 25 Luật Chứng khoán và thực hiện phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ (trong các năm 2015 và 2016) nhưng không báo cáo UBCKNN vi phạm quy định Khoản 1 Điều 23 Thông tư số 130/2012/TT-BTC ngày 10/8/2012 nay là Khoản 1 Điều 37 Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu, Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Bạc Liêu đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính với UBCKNN.

2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý công ty

2.1. Sơ đồ tổ chức



2.2. Diễn giải sơ đồ

❖ Đại hội đồng Cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Đại hội đồng cổ đông bao gồm tất cả các cổ đông có quyền dự họp và quyền biểu quyết, có quyền và nhiệm vụ: sửa đổi bổ sung điều lệ; thông qua kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty; thông qua báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát...

❖ Hội đồng Quản trị

Là cơ quan quản lý cao nhất của công ty, quản trị công ty giữa hai kỳ đại hội, các thành viên HĐQT được ĐHĐCĐ bầu ra. HĐQT đại diện cho các cổ đông, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT có trách nhiệm đưa ra các chính sách tồn tại và phát triển, đề ra các nghị quyết hoạt động giao cho giám đốc điều hành công ty triển khai thực hiện.

❖ Ban Kiểm soát

Do ĐHCĐ bầu ra, thay mặt cổ đông kiểm tra tính hợp lý hợp pháp trong toàn bộ hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của công ty. BKS hoạt động độc lập với HĐQT và Ban giám đốc. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện của mình.

❖ **Thư ký HĐQT**

Tổ chức các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo lệnh của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát.

Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp, làm biên bản các cuộc họp.

Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

❖ **Ban Giám đốc**

Ban giám đốc điều hành quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.

Phó giám đốc có trách nhiệm giúp cho Giám đốc trong từng lĩnh vực cụ thể và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về các nội dung công việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc được Giám đốc phân công hoặc ủy quyền theo quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

❖ **Phòng Tài chính - Kế toán**

Đảm nhận và chịu trách nhiệm trước công ty về lĩnh vực tài chính kế toán. Phòng có chức năng xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tài chính hàng năm; Tổ chức công tác kế toán hoạch toán, lập báo cáo tài chính theo quy định và các báo cáo quản trị theo yêu cầu của công ty. Chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc lập hóa đơn chứng từ ban đầu cho công tác hoạch toán kế toán; hướng dẫn, tổng hợp báo cáo thống kê.

❖ **Phòng Hành chính - Tổng hợp**

Đảm nhận và chịu trách nhiệm trong công tác tham mưu xây dựng cơ cấu tổ chức quản lý sản xuất kinh doanh, quy hoạch cán bộ; Lập kế hoạch đào tạo và tuyển dụng lao động, xây dựng định mức lao động và đơn giá tiền lương hàng năm; Tham mưu cho ban giám đốc xây dựng quy chế trả lương, thưởng. Thực hiện các chế độ chính sách cho người lao động theo luật định và quy chế của công ty; Phối hợp xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch bảo vệ, an ninh, quốc phòng, phòng chống cháy nổ, ... hàng năm. Theo dõi công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật.

❖ **Phòng Kỹ thuật – Kiểm nghiệm**

Chịu trách nhiệm trong công tác tổ chức điều hành, thực hiện, kiểm tra, báo cáo kết quả công tác kỹ thuật công nghệ, chất lượng sản phẩm môi trường, ATVSTP, VSCN; Xây dựng các yêu cầu, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, vật tư nguyên liệu; Kiểm tra chất lượng sản phẩm, chất lượng vật tư, nguyên liệu đầu vào cho sản xuất; Chủ trì và phối hợp các bộ phận liên quan xây dựng, tổ chức thực hiện hệ thống quản lý chất lượng; Xây dựng, giám sát định mức kinh tế kỹ thuật, máy móc

thiết bị, tài liệu công nghệ theo quy định của Công ty; Phối hợp nghiên cứu các giải pháp công nghệ, các thành tựu kỹ thuật tiên tiến vào hoạt động sản xuất, phát triển sản phẩm mới. Kết hợp với các bộ phận liên quan xây dựng và thực hiện nội dung chương trình đào tạo, tổ chức thi nâng bậc kỹ thuật cho công nhân hàng năm.

❖ **Tổ Nấu - Lên men**

Tổ chức thực hiện việc sản xuất theo kế hoạch; Quản lý, kiểm soát chặt chẽ các quá trình sản xuất, thực hiện tốt các quy trình đã ban hành, bảo đảm ổn định chất lượng sản phẩm và thực hiện tốt công tác quản lý, sử dụng vật tư theo đúng định mức kinh tế kỹ thuật; Vận hành máy móc thiết bị đúng quy trình kỹ thuật, đảm bảo an toàn và đạt hiệu quả cao.

❖ **Tổ Thành phẩm**

Tổ chức nhận vật tư, hóa chất, kết, vỏ chai rỗng để đáp ứng yêu cầu sản xuất tại tổ theo kế hoạch sản xuất đã được lãnh đạo duyệt; Vận hành thiết bị máy móc thuộc tổ quản lý và thực hiện đảm bảo an toàn lao động trong quá trình sản xuất; chiết bia ra thành phẩm theo kế hoạch sản xuất và đảm bảo đúng theo quy trình công nghệ sản xuất và giao cho phòng hành chính – tổng hợp; thực hiện, theo dõi, đánh giá việc thực hiện định mức kinh tế kỹ thuật tại tổ.

❖ **Tổ Động lực – Cơ điện – Xử lý nước**

Chịu trách nhiệm tổ chức sản xuất và cung cấp hơi, cấp lạnh, khí nén, CO₂, nước sạch, điện và các dịch vụ khác phục vụ cho sản xuất. Quản lý hồ sơ lý lịch hệ thống máy móc thiết bị; Xây dựng và thực hiện kế hoạch duy tu bảo dưỡng máy móc thiết bị; Sửa chữa, khắc phục kịp thời những hỏng hóc, sự cố của máy móc thiết bị; Dự trù những vật tư thay thế trong quá trình sửa chữa, bảo dưỡng máy móc thiết bị; Thực hiện xử lý nước thải của quá trình sản xuất theo đúng quy trình công nghệ.

3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

3.1. Cơ cấu cổ đông công ty tại ngày 01/12/2016

Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (nghìn đồng)	Tỷ lệ (%)
Cổ đông trong nước	113	12.012.000	120.120.000	100
- Cổ đông tổ chức	2	2.745.600	27.456.000	22,86
- Cổ đông cá nhân	111	9.266.400	92.664.000	77,14
Cổ đông nước ngoài	-	-	-	-
- Cổ đông tổ chức	-	-	-	-
- Cổ đông cá nhân	-	-	-	-
Cổ phiếu quỹ	-	-	-	-
Tổng cộng	113	12.012.000	120.120.000	100

Nguồn: Danh sách cổ đông của CTCP Bia Sài Gòn - Bạc Liêu ngày 01/12/2016

3.2. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của công ty tại ngày 01/11/2016

STT	Cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKKD/ CMND	Số lượng (CP)	Tỷ lệ (%)
1	Công ty CP Bia Sài Gòn Miền Tây	KCN Trà Nóc, P. Trà Nóc, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ.	1800586579	2.402.400	20,00%
2	Phạm Thị Hồng Hạnh	157/2 Nguyễn Chí Thanh, P.12, Q.5, TP.HCM	024263293	607.464	5,06%
3	Nguyễn Thị Phương Khanh	4-6, đường Đ1, Khu biệt thự Saigon Pearl, số 92 Nguyễn Hữu Cảnh, P.22, Q. Bình Thạnh, TP.HCM	021583571	1.181.232	9,83%
Tổng cộng				4.191.096	34,89%

Nguồn: Danh sách cổ đông của CTCP Bia Sài Gòn - Bạc Liêu ngày 01/12/2016

3.3. Danh sách cổ đông sáng lập

Theo Luật doanh nghiệp, sau thời hạn 03 năm kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, cổ đông sáng lập có quyền tự do chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình. Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Bạc Liêu được Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bạc Liêu cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 22/12/2006. Như vậy, tính đến thời điểm hiện tại, các hạn chế đối với cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập đã hết hiệu lực.

4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.**❖ Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng****- Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Miền Tây**

Địa chỉ: KCN Trà Nóc, P. Trà Nóc, Quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ

Điện thoại: (0710) 3843333 Fax: (0710) 38432222

Vốn điều lệ đăng ký: 145.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 145.000.000.000 đồng

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1800586579 do sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Cần Thơ cấp lần đầu ngày 13/04/2005, thay đổi lần thứ 7 ngày 14/09/2016.

Ngành nghề kinh doanh chính:

+ Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm bia, cồn, nước giải khát.

- + Kinh doanh chế biến nông sản để làm nguyên liệu sản xuất bia, cồn, nước giải khát và xuất khẩu.

Số cổ phần nắm giữ tại CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu: 2.402.400 cổ phiếu

Tỷ lệ cổ phần nắm giữ tại CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu: 20% Vốn điều lệ

5. Hoạt động kinh doanh

5.1. Sản phẩm dịch vụ

Công ty cổ phần Bia Sài Gòn Bạc Liêu sản xuất kinh doanh các sản phẩm bia rượu, nước giải khát; Sản xuất kinh doanh cồn – rượu; Kinh doanh kho bãi, vận chuyển hàng hóa liên tỉnh; Mua bán rác thải phế liệu, thủy tinh, cao su phế thải, rác thải, đồng nát; Kinh doanh nông sản sơ chế, lương thực – thực phẩm và dịch vụ ăn uống đặc sản.

Hiện nay, hoạt động sản xuất kinh doanh chính mang lại doanh thu cho Công ty là sản phẩm Bia chai Sài Gòn 355 (Saigon Export) và Bia chai Saigon Special.



5.2. Công nghệ sản xuất bia

Bia được sản xuất từ các loại nguyên liệu chính là nước, malt, gạo, hoa houblon, sau quá trình lên men, sẽ cho ra một loại đồ uống giàu dinh dưỡng, có hương thơm đặc trưng, độ cồn thấp, vị đắng dịu và lớp bọt trắng mịn với hàm lượng CO₂ phù hợp. Ngoài ra, trong bia còn chứa một hệ enzym khá phong phú, đặc biệt là nhóm enzym kích thích tiêu hoá amylaza.

Trong những năm gần đây, ngành công nghiệp thực phẩm nói chung và ngành công nghiệp sản xuất bia Việt Nam nói riêng đã có một diện mạo mới. Lượng bia sản xuất ngày càng tăng cùng với thiết bị và công nghệ sản xuất hiện đại nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng. Mặc dù quá trình sản xuất bia là phức tạp tuy nhiên, trong suốt quá trình hình thành và phát triển, quy trình công nghệ sản xuất bia vẫn luôn giữ được các nét đặc trưng riêng của mình, bao gồm các công đoạn và nguyên vật liệu cơ bản không thể thiếu, có thể được đơn giản hóa dưới đây:

- Thành phần chính của Bia

▪ Nước

Do thành phần chính của bia là nước nên nguồn nước và các đặc trưng của nước có ảnh hưởng rất quan trọng tới các đặc trưng của bia. Nhiều loại bia chịu ảnh hưởng hoặc thậm chí được xác định theo đặc trưng của nước trong khu vực sản xuất bia. Mặc dù ảnh hưởng của nó cũng như là tác

động tương hỗ của các loại khoáng chất hòa tan trong nước được sử dụng trong sản xuất bia là khá phức tạp, nhưng theo quy tắc chung thì nước mềm là phù hợp cho sản xuất các loại bia sáng màu. Do đó, để đảm bảo sự ổn định về chất lượng và mùi vị của sản phẩm, nước cần được xử lý trước khi tham gia vào quá trình sản xuất bia nhằm đạt được các chỉ tiêu chất lượng nhất định.

▪ **Malt**

Bằng cách ngâm hạt lúa mạch vào trong nước, cho phép chúng nảy mầm đến một giai đoạn nhất định và sau đó làm khô hạt đã nảy mầm trong các lò sấy để thu được hạt ngũ cốc đã mạch nha hóa (malt). Mục tiêu chủ yếu của quy trình này giúp hoạt hoá, tích lũy về khối lượng và hoạt lực của hệ enzym trong đại mạch. Hệ enzym này giúp chuyển hóa tinh bột trong hạt thành đường hoà tan bền vững vào nước tham gia vào quá trình lên men. Thời gian và nhiệt độ sấy khác nhau được áp dụng để tạo ra các màu malt khác nhau từ cùng một loại ngũ cốc. Các loại mạch nha sẫm màu hơn sẽ sản xuất ra bia sẫm màu hơn.

▪ **Hoa houblon**

Hoa houblon được con người biết đến và đưa vào sử dụng khoảng 3.000 năm TCN. Đây là thành phần rất quan trọng và không thể thay thế được trong quy trình sản xuất bia, giúp mang lại hương thơm rất đặc trưng, làm tăng khả năng tạo và giữ bọt, làm tăng độ bền keo và ổn định thành phần sinh học của sản phẩm.

Cây hoa bia được trồng bởi nông dân trên khắp thế giới với nhiều giống khác nhau, nhưng nó chỉ được sử dụng trong sản xuất bia là chủ yếu. Hoa houblon có thể được đem dùng ở dạng tươi, nhưng để bảo quản được lâu và dễ vận chuyển, houblon phải sấy khô và chế biến để gia tăng thời gian bảo quản và sử dụng.

Hiện tại, nguồn hoa houblon được nhập khẩu là chủ yếu, tuy nhiên giá nhập khẩu không cao. Tuy nhiên, nhằm từng bước chủ động nguồn nguyên liệu và tiết kiệm ngoại tệ, các doanh nghiệp sản xuất bia đã bắt đầu nghiên cứu để trồng và sản xuất nguyên liệu bia tại Việt Nam.

▪ **Gạo**

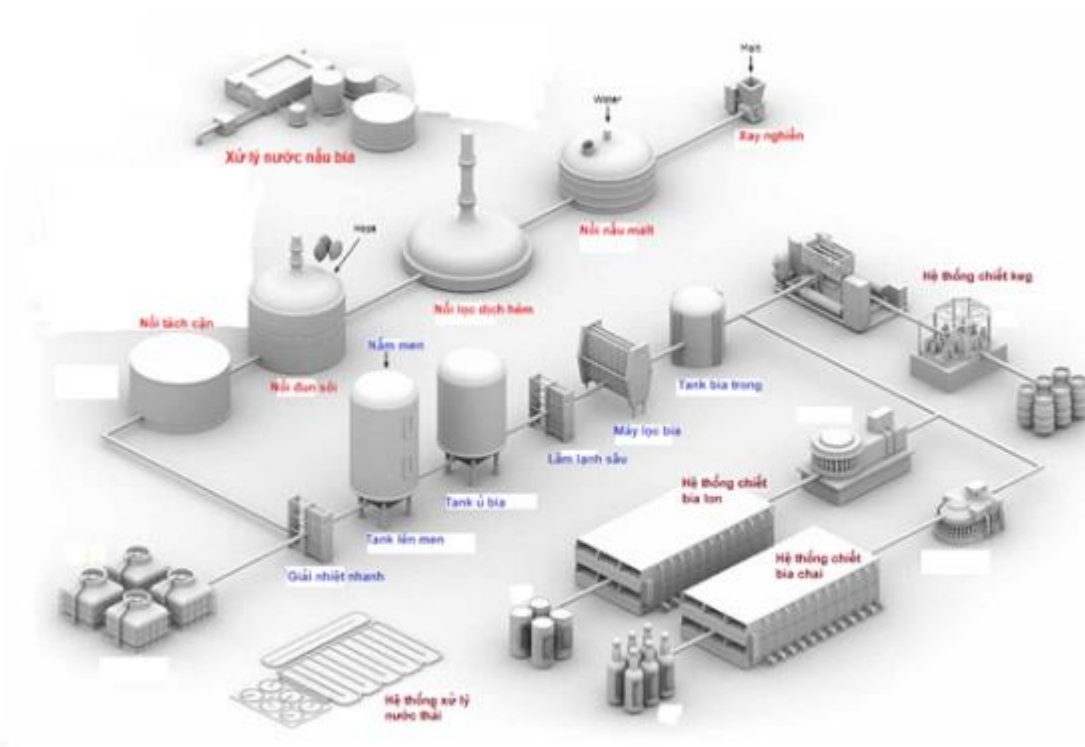
Đây là loại hạt có hàm lượng tinh bột khá cao có thể được sử dụng sản xuất được các loại bia có chất lượng hảo hạng. Gạo được đưa vào chế biến dưới dạng bột nghiền mịn để dễ tan trong quá trình hồ hoá, sau đó được phối trộn cùng với bột malt sau khi đã đường hoá. Cần chú ý, hạt trắng trong khác hạt trắng đục bởi hàm lượng protein. Do đó, trong sản xuất bia, các nhà sản xuất thường chọn loại hạt gạo có độ trắng đục cao hơn.

▪ **Men**

Men bia là các vi sinh vật có tác dụng lên men đường. Các giống men bia cụ thể được lựa chọn để sản xuất các loại bia khác nhau, Men bia sẽ chuyển hoá đường thu được từ hạt ngũ cốc và tạo ra cồn và carbon dioxit (CO₂). Bia Sài Gòn, với công nghệ sản xuất hiện đại hiện sử dụng loại men được nuôi cấy có độ tinh khiết cao, đảm bảo sự ổn định và đồng bộ trong sản phẩm của mình.

- **Quy trình sản xuất**

Quy trình sản xuất bao gồm các các bước chính như sau:



▪ Nấu

Trong quá trình này, malt sau khi được nghiền sẽ hòa tan chung với nước theo một tỷ lệ phù hợp với từng loại sản phẩm và dưới tác dụng của các enzyme ở nhiệt độ nhất định sẽ được đường hóa trong “nồi nấu malt”. Tương tự như vậy, gạo sẽ được hồ hoá, sau đó được phối trộn lại với nhau trong nồi nấu malt để được đường hoá trước khi được bơm sang nồi lọc. Mục đích chính của giai đoạn này là hòa tan hết chất đường, minerals, cũng như một số protein quan trọng phục vụ quá trình lên men ra khỏi những thành phần không hòa tan như vỏ trấu, chất xơ. Sau đó, tại nồi lọc, người ta lọc hết chất lỏng ra khỏi trấu cũng như các chất xơ và mầm để lấy hết lượng đường còn bám vào trong trấu. Dịch đường này sẽ được đun sôi và houblon hoá nhằm trích ly chất đắng, tinh dầu thơm, polyphenol, các hợp chất chứa nitơ và các thành phần khác của hoa houblon vào dịch đường để biến đổi nó thành dịch đường có vị đắng và hương thơm dịu của hoa. Đồng thời quá trình này cũng giúp tăng độ bền keo của dịch đường, thành phần sinh học của nó được ổn định và tăng hoạt tính sức căng bề mặt tham gia vào quá trình tạo và giữ bọt. Sau khi quá trình đun sôi và houblon hoá kết thúc thì toàn bộ lượng oxy đã bay ra ngoài theo hơi nước và trong dịch đường có rất nhiều cặn. Do đó dịch đường cần được bơm qua bồn lắng cặn theo phương pháp lắng xoáy để

tách cặn trước khi đưa qua bộ phận làm lạnh nhanh, đưa nhiệt độ xuống đến mức cần thiết phù hợp với nhiệt độ lên men.

▪ **Lên men**

Là giai đoạn quyết định để chuyển hoá dịch đường houblon hoá thành bia dưới tác động của nấm men thông qua hoạt động sống của chúng. Phản ứng sinh học chính của quá trình này tạo cồn và CO₂. Ngoài ra, nhà sản xuất còn thu được một dịch lên men có nhiều cấu tử với tỉ lệ về khối lượng của chúng hài hoà và cân đối. Có thể chia quá trình lên men thành hai giai đoạn: quá trình lên men chính nhằm thay đổi lớn về lượng và biến đổi sâu sắc về chất trong các cấu tử hợp thành chất hoà tan của dịch đường; quá trình lên men phụ nhằm chuyển hoá hết phần đường có khả năng lên men còn tồn tại trong bia non, đồng thời làm ổn định thành phần và tính chất cảm quan của sản phẩm.

▪ **Làm trong bia**

Đây là quá trình tách các hạt dạng keo, nấm men sót, các phức chất protein – polyphenol, và nhiều loại hạt ly ty khác để tăng thời gian bảo quản và lưu hành sản phẩm trên thị trường, tăng giá trị cảm quan về độ trong suốt của bia.

▪ **Đóng gói**

Để lưu trữ, vận chuyển và phân phối đến người tiêu dùng, bia được chiết rót vào chai, lon sau đó được thanh trùng bằng nhiệt nhằm tiêu diệt hoàn toàn các tế bào còn sống, vi sinh vật có hại ảnh hưởng đến tuổi thọ sản phẩm.

5.3. Nguyên vật liệu

- **Nguồn nguyên vật liệu**

Nguyên vật liệu chính dùng để sản xuất ra bia của Công ty là malt, gạo, hoa houblon. Ngoài ra kết hợp với các nguyên liệu chính để tạo nên sản phẩm còn có nhiều loại nguyên vật liệu phụ khác như Caramen, bột trợ lọc, Vicant, xút, keo, ... Các loại nguyên vật liệu chính như malt, hoa houblon chủ yếu là nhập khẩu từ các nước châu Âu. Các nhà cung cấp nguyên vật liệu cho Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn-Bạc Liêu luôn bảo đảm nguồn hàng ổn định, chất lượng tốt, đúng thời hạn, đáp ứng những yêu cầu phục vụ cho sản xuất của Công ty.

- **Sự ổn định của nguồn cung cấp**

Các nguồn cung cấp của Công ty có tính ổn định cao vì hầu hết các nhà cung cấp nguyên vật liệu cho Công ty đều là các nhà cung cấp truyền thống, có năng lực và uy tín, gắn bó từ nhiều năm.

- **Ảnh hưởng của giá cả nguyên vật liệu đến doanh thu, lợi nhuận**

Do nguồn nguyên vật liệu chính chủ yếu là nhập khẩu, nên giá cả nguyên vật liệu phụ thuộc vào tình hình thị trường quốc tế nên thường không ổn định và có xu hướng tăng qua các năm. Do đó sự biến động về giá có ảnh hưởng rất lớn đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty.

5.4. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm, dịch vụ

Hệ thống Quản lý đang áp dụng: Ngoài việc chú trọng ứng dụng công nghệ hiện đại, Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn-Bạc Liêu còn quan tâm đến thực hiện tốt quy trình quản lý chất lượng sản phẩm, nhằm khẳng định uy tín sản phẩm của Công ty. Hiện Công ty đang áp dụng Hệ thống Quản lý Chất lượng theo Tiêu chuẩn ISO 9001:2008 và Hệ thống Quản lý Môi trường theo Tiêu chuẩn ISO 14001:2004, hệ thống Quản lý An toàn thực phẩm theo Tiêu chuẩn ISO 22000:2005, ISO/IEC 17025: 2005 về năng lực của phòng thử nghiệm và hiệu chuẩn.

Bộ phận kiểm tra chất lượng của Công ty: Các công đoạn trong quá trình sản xuất từ nguyên vật liệu đầu vào đến sản phẩm cuối cùng đầu ra đều được kiểm soát một cách chặt chẽ với tính tự quản cao theo các quy trình của ISO. Điều này góp phần làm chất lượng bia của Công ty ngày càng cao và ổn định.

6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

6.1. Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng/ giảm	09 tháng năm 2016
Tổng giá trị tài sản	344.597	426.602	23,80%	279.026
Vốn chủ sở hữu	182.626	202.402	10,83%	197.999
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	316.635	283.276	-10,54%	240.244
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	47.644	52.798	10,82%	32.903
Lợi nhuận khác	(12)	214	-	95
Lợi nhuận kế toán trước thuế	47.632	53.012	11,29%	32.998
Lợi nhuận sau thuế TNDN	43.904	48.871	11,31%	30.441
Giá trị sổ sách	22.805	20.220	-11,34%	16.483
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	45,60%	71,69%		-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC Quý III/2016 của CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu

6.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động của công ty

Thuận lợi:

- Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm của Ban lãnh đạo Tổng Công ty, các đơn vị trong cùng hệ thống SABECO. Việc giao chỉ tiêu sản xuất của Tổng Công ty cho Nhà máy Bia Sài Gòn Bạc Liêu linh hoạt hơn, phù hợp với nhu cầu tiêu thụ thị trường khu vực và năng lực sản xuất của Nhà máy.
- Bên cạnh đó, các cơ quan sở ban ngành địa phương đã tiếp tục ủng hộ tích cực và vận động việc tiêu dùng sản phẩm Bia Sài Gòn do Nhà máy Bạc Liêu sản xuất bằng các biện pháp phát động chủ trương người Việt ưu tiên dùng hàng Việt trong công nhân viên chức và

người dân địa phương; cũng như các biện pháp tuyên truyền cho người dân hiểu rõ lợi ích về việc đóng góp ngân sách nhà nước khi tiêu dùng hàng Việt Nam so với hàng ngoại nhập.

- Chất lượng sản phẩm và hình ảnh Bia Sài Gòn tạo được lòng tin của người dân địa phương khi thực hiện các hệ thống quản lý chất lượng cũng như quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm theo các tiêu chuẩn quốc tế.
- Giá cả bia Sài Gòn phù hợp với thu nhập của người tiêu dùng tại thị trường khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long.
- Sự thành công của các chương trình marketing và PR thương hiệu Bia Sài Gòn vào các dịp Lễ Tết cuối năm đã kích cầu tiêu dùng sản phẩm Bia Sài Gòn, tạo điều kiện cho Nhà máy Bia Sài Gòn Bạc Liêu sản xuất và giao hàng liên tục với công suất cao.
- Tổng Công ty cung ứng nguyên vật liệu đầu vào cho Nhà máy Bia Sài Gòn Bạc Liêu phục vụ sản xuất có kế hoạch và thực hiện ổn định.

Khó khăn

- Sự cạnh tranh quyết liệt của các hãng bia đối thủ, các hãng bia ngoại nhập.
- Do Nhà máy đặt tại vùng sâu vùng xa nên gặp nhiều khó khăn trong việc sửa chữa khi xảy ra các sự cố hư hỏng máy móc thiết bị, các dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật từ các chuyên gia và nhà cung cấp phụ tùng thay thế khó tiếp cận. Hầu như phần lớn, đội ngũ kỹ sư của Nhà máy phải tự tìm giải pháp xử lý khi có sự cố.
- Chi phí vận chuyển nguyên nhiên vật liệu tăng cao do Nhà máy đặt tại vùng sâu vùng xa.
- Khí hậu Bạc Liêu môi trường gió biển độ ẩm cao chứa hàm lượng muối mặn lớn gây hư hỏng nhiều biến tần và các thiết bị điện tự động

7. Vị thế của công ty so với doanh nghiệp khác trong ngành

7.1. Vị thế của công ty trong ngành

Bia Sài Gòn có nguồn gốc hình thành và phát triển từ năm 1875. Trải qua hơn 140 năm phát triển, đến nay Bia Sài Gòn (có các dòng sản phẩm như: 333, Saigon Special, Saigon Export, Saigon Lager...) là hãng Bia có thị phần lớn nhất Việt Nam, xếp thứ 21 trong hơn 2000 hãng bia của thế giới, đã trở thành niềm tự hào thương hiệu Việt của người tiêu dùng Việt Nam.

Năm 2015, Bia Sài Gòn đạt sản lượng tiêu thụ 1.466.000.000 lít bia, chiếm 40% thị phần và hiện đang đứng ở vị trí số 1 trong ngành bia Việt Nam, thương hiệu Bia Sài Gòn xứng đáng với khẩu hiệu “Niềm tự hào của Việt Nam”. Không những thế thương hiệu Bia Sài Gòn còn đang từng bước chinh phục hàng triệu người uống bia trên thế giới. Các sản phẩm của Bia Sài Gòn đã có mặt tại 24 nước trên thế giới và ngày càng được ưa chuộng.

Công ty CP Bia Sài Gòn-Bạc Liêu với năng lực sản xuất hơn 50 triệu lít bia mỗi năm là thành viên của SABECO. Vì thế có thể nói, vị thế của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn Bạc Liêu được xây dựng và phát triển dựa trên nền tảng vững chắc là những thành quả mà SABECO đã đạt được.

7.2. Triển vọng phát triển của ngành

Theo báo cáo của Hiệp hội Bia - Rượu - Nước giải khát (VBA) cho thấy, trong 5 năm qua, ngành có tốc độ phát triển trên 7%. Trong năm 2015 ước tính sản lượng bia đạt 3,4 tỷ lít, tăng 40,72% so với năm 2010 (2,416 tỷ lít), là quốc gia tiêu thụ bia cao nhất Đông Nam Á, đứng thứ 3 châu Á sau Nhật Bản, Trung Quốc và nằm trong top 25 của thế giới.

Về mức tiêu thụ rượu bia, Việt Nam xếp thứ 5/10 nước Châu Á. Trong khi đó, tính về tổng thu nhập quốc nội và thu nhập bình quân đầu người, Việt Nam chỉ xếp thứ 8/10 các nước trong khu vực Đông Nam Á. Lượng rượu bia trung bình sử dụng trên thế giới không tăng trong 10 năm qua, trong khi ở Việt Nam lại tăng trưởng theo chiều "thẳng đứng". Thống kê cho thấy, năm 2008, Việt Nam mới đứng thứ 8 Châu Á về tiêu thụ bia, nhưng đã đứng thứ 3 Châu Á sau Nhật Bản và Trung Quốc 7 năm sau đó.

Theo báo cáo của Hiệp hội Bia Rượu Nước giải khát Việt Nam, mức tiêu thụ đồ uống có cồn, đặc biệt là bia tại Việt Nam đã tăng gấp đôi trong 5 năm qua. Dự tính đến năm 2020, sản lượng bia toàn ngành là hơn 4 tỷ lít/năm.

Theo số liệu của Tổng cục thống kê, trong năm 2015, tăng trưởng GDP của Việt Nam đạt 6,68%, đây là con số cao nhất trong 5 năm gần đây. GDP quý I/2016 ước tính tăng 5,46% so với cùng kỳ năm trước. Tăng trưởng tín dụng quý I/2016 đạt 1,54% (cùng kỳ năm trước tăng 1,25%). Lạm phát cơ bản tháng 3/2016 giảm 0,09% so với tháng trước và tăng 1,64% so với cùng kỳ năm trước. Lạm phát cơ bản bình quân 3 tháng đầu năm 2016 tăng 1,76% so với bình quân cùng kỳ năm 2015.

Từ những điều kiện thuận lợi trên có thể thấy một triển vọng tăng trưởng, phát triển khả quan của doanh nghiệp trong thời gian sắp tới.

8. Chính sách đối với người lao động

8.1. Cơ cấu lao động trong công ty tại ngày 01/12/2016

Chỉ tiêu	Số lượng (người)	Tỷ trọng
Theo trình độ	129	100%
Đại học và trên Đại học	79	61,24%
Cao Đẳng, Trung cấp	44	34,10%
Được đào tạo nghề	3	2,33%
Chưa qua đào tạo	3	2,33%
Theo giới tính	129	100%
Nam	101	78,29%
Nữ	28	21,71%
Tổng cộng	129	100%

Nguồn: CTCP Bia Sài Gòn - Bạc Liêu

8.2. Chính sách đối với người lao động

Chế độ làm việc

- Công ty tổ chức làm việc 08 giờ/ngày; 06 ngày/tuần; thời gian làm việc của các xưởng sản xuất trực tiếp được chia làm 03 ca. Khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất, kinh doanh thì nhân viên Công ty có trách nhiệm làm thêm giờ và Công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Bộ Luật Lao động và có những chế độ đãi ngộ thỏa đáng.
- Nghỉ phép, Tết, lễ: Người lao động được nghỉ lễ và nghỉ Tết theo quy định của Bộ Luật Lao động. Người lao động có thời gian làm việc từ 12 tháng trở lên được nghỉ phép 12 ngày mỗi năm, nếu làm dưới 12 tháng thì số ngày nghỉ phép được tính theo tỷ lệ thời gian làm việc. Ngoài ra, cứ 05 năm làm việc, người lao động được cộng thêm 01 ngày nghỉ phép.
- Nghỉ ốm, thai sản: Người lao động khi ốm đau được khám bệnh và điều trị tại các cơ sở y tế theo chế độ bảo hiểm xã hội và được hưởng trợ cấp ốm đau theo quy định của Bảo hiểm xã hội.
- Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc, nhà xưởng khang trang thoáng mát. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

- Công ty xây dựng và thực hiện chính sách tiền lương riêng thông qua Quy chế trả lương phù hợp với ngành nghề hoạt động và đảm bảo cho người lao động hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước. Hệ số lương được xác định dựa trên trình độ, cấp bậc và tay nghề của người lao động, đảm bảo phù hợp với năng lực và công việc của từng người, khuyến khích cán bộ công nhân viên của Công ty làm việc hăng say, góp phần thúc đẩy sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Công ty CP Bia Sài Gòn - Bạc Liêu đã xây dựng và ban hành quy chế quản lý tiền lương và thu nhập trong công ty. Mức thu nhập bình quân của CBNV trong Công ty luôn được điều chỉnh để đảm bảo đời sống cho CBNV đồng thời thu hút và giữ nhân tài cho Công ty.
- Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được Công ty thực hiện theo đúng quy định hiện hành. Công ty thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội cho người lao động theo Luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ công nhân viên.

Mức lương bình quân

Công ty CP Bia Sài Gòn-Bạc Liêu đã xây dựng và ban hành quy chế quản lý tiền lương và thu nhập trong Công ty. Mức thu nhập bình quân của CBNV trong Công ty luôn được điều chỉnh để đảm bảo đời sống cho CBNV đồng thời thu hút và giữ nhân tài cho công ty.

Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016 (dự kiến)
Lương bình quân	Đồng/người/tháng	8.000.000	8.000.000	8.300.000

Nguồn: CTCP Bia Sài Gòn - Bạc Liêu

9. Chính sách chia cổ tức

Căn cứ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, chính sách phân phối cổ tức do Hội đồng quản trị đề nghị và Đại hội đồng cổ đông quyết định như sau:

- Công ty chỉ được trả cổ tức cho cổ đông khi Công ty kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của Pháp luật và ngay khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả.
- Hội đồng quản trị phải lập danh sách cổ đông được nhận cổ tức, xác định mức cổ tức được trả đối với từng cổ phần, thời hạn và hình thức trả chậm nhất 30 ngày trước mỗi lần trả cổ tức.
- Thông báo về trả cổ tức phải được gửi đến tất cả các cổ đông chậm nhất 15 ngày trước khi thực hiện trả cổ tức. Thông báo phải ghi rõ tên Công ty, tên và địa chỉ của cổ đông, số cổ phần từng loại của cổ đông, mức cổ tức đối với từng cổ phần và tổng số cổ tức mà cổ đông đó được nhận, thời điểm và phương thức trả cổ tức.
- Cổ đông chuyển nhượng cổ phần của mình trong thời gian giữa thời điểm kết thúc lập danh sách cổ đông và thời điểm trả cổ tức, thì người chuyển nhượng là người nhận cổ tức từ Công ty.

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
Tỷ lệ cổ tức	25%	35%
Hình thức chi trả	Bằng tiền	Bằng tiền

Nguồn: CTCP Bia Sài Gòn - Bạc Liêu

10. Tình hình hoạt động tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Báo cáo tài chính của Công ty được lập và trình bày phù hợp với các chuẩn mực kế toán của Việt Nam.

10.1. Trích khấu hao TSCĐ

Tài sản cố định hữu hình, vô hình được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

Tên tài sản	Thời gian trích khấu hao
Nhà cửa, vật kiến trúc	10 đến 50 năm
Máy móc, thiết bị	07 đến 20 năm
Phương tiện vận tải	10 năm
Dụng cụ quản lý	08 năm
Phần mềm máy tính	08 năm

10.2. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Các khoản nợ của Công ty đều được thanh toán đáp ứng tiến độ xây dựng trong những năm qua.

10.3. Trích lập các quỹ theo luật định

Hằng năm, lợi nhuận của công ty sau khi nộp thuế cho Nhà nước theo quy định sẽ được dùng để trích lập các quỹ theo Quyết định của Hội đồng quản trị và Đại Hội đồng cổ đông. Mức trích lập các quỹ do HĐQT đề xuất và phải được Đại Hội đồng cổ đông chấp thuận.

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/09/2016
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	(588)	(643)	856
Quỹ đầu tư phát triển	55.995	42.560	22.540
Tổng cộng	55.407	41.917	23.396

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC Quý III/2016 của CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu

10.4. Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản thuế và các khoản phải nộp đúng theo quy định của Nhà nước:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/09/2016
Thuế giá trị gia tăng	8.427	9.881	2.659
Thuế tiêu thụ đặc biệt	116.452	166.575	23.524
Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.259	1.144	650
Thuế thu nhập cá nhân	47	569	17
Thuế tài nguyên	43	32	8
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	126.229	178.200	26.858

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC Quý III/2016 của CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu

10.5. Tổng dư nợ vay

Tại thời điểm 31/12/2015, tổng nợ vay ngân hàng của Công ty là 0 đồng.

10.6. Tình hình công nợ hiện nay

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/09/2016
KHOẢN PHẢI THU	38.485	27.703	12.277
Phải thu ngắn hạn	34.880	27.698	12.272
1. Phải thu khách hàng	30.265	23.514	5.469
2. Trả trước cho người bán	3.811	3.438	4.519
3. Các khoản phải thu khác	802	746	2.283
4. Tài sản thiếu chờ xử lý	2	-	0,5
Phải thu dài hạn	3.605	5	5
1. Phải thu dài hạn khác	3.605	5	5
KHOẢN PHẢI TRẢ	161.971	224.200	81.027
Nợ ngắn hạn	161.971	223.792	80.619
1. Vay và nợ ngắn hạn	-	-	26.300
2. Phải trả người bán	19.273	39.806	16.991
3. Người mua trả tiền trước	-	-	-
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	126.229	178.200	26.858
5. Phải trả người lao động	4.652	3.746	6.199
6. Chi phí phải trả	10.042	418	2.237
7. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	386	141	50
8. Các khoản phải trả, phải nộp khác	1.978	2.125	127
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	(588)	(643)	856
Nợ dài hạn	-	408	408
1. Vay và nợ dài hạn	-	-	-
2. Doanh thu chưa thực hiện	-	-	-
3. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	-	408	408

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC Quý III/2016 của CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu

10.7. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2014	Năm 2015
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
-	Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	0,59	0,93
-	Hệ số thanh toán nhanh	lần	0,34	0,73
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
-	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,47	0,53
-	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	0,89	1,11
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
-	Vòng quay hàng tồn kho	vòng	6,80	5,23
-	Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	vòng	0,92	0,73
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	13,87%	17,25%
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu BQ	%	24,04%	24,15%
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản BQ	%	12,28%	12,67%
-	Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	15,05%	18,64%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC Quý III/2016 của CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu.

11. Tình hình Tài sản

Tài sản cố định của công ty tại thời điểm 31/012/2015:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	%GTCL/NG
I	Tài sản cố định hữu hình	327.051	192.766	58,94%
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	80.822	65.542	81,09%
2	Máy móc, thiết bị	240.801	124.661	51,77%
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	4.393	2.091	47,60%
4	Thiết bị, dụng cụ quản lý	1.035	473	45,70%
II	Tài sản cố định vô hình	259	187	72,20%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của CTCP Bia Sài Gòn – Bạc Liêu

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Đơn vị tính: Triệu đồng

	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
	Cải tạo và nâng công suất hệ thống xử lý nước thải	10.281	10.653
	Chi phí xây dựng dở dang khác	246	543
	Tổng cộng	10.527	11.196

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của CTCP Bia Sài Gòn – Bạc Liêu

12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Chỉ tiêu	Năm 2016			Năm 2017	
	Năm 2015	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2015	Kế hoạch	% tăng giảm so với KH năm 2016
Vốn điều lệ (đồng)	120.120.000.000	120.120.000.000	-	120.120.000.000	-
Doanh thu thuần (đồng)	283.275.670.804	274.254.107.110	-3,2%	289.896.188.339	5,70%
Lợi nhuận sau thuế (đồng)	48.870.927.713	21.262.532.316	-56,5%	19.393.124.033	-8,79%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	17,3%	7,8%	-	6,69%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	54,2%	19,3%	-	16,14%	-
Cổ tức	35%	15,0%	-	25%	-

Nguồn: Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2016 của CTCP Bia Sài Gòn – Bạc Liêu

Ghi chú: Công ty chỉ xây dựng kế hoạch kinh doanh từng năm để thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên, không tiến hành xây dựng kế hoạch trong một giai đoạn dài; vì vậy, kế hoạch lợi nhuận năm 2017 đến nay là số liệu dự thảo do Ban điều hành công ty xây dựng, Hội đồng quản trị công ty sẽ quyết định và trình ĐHCĐ thường niên năm 2017 thông qua.

Căn cứ chính sách điều chỉnh giảm giá gia công của Tổng công ty Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn trong năm 2016, Đại Hội đồng cổ đông SBL thông qua mức kế hoạch doanh thu năm 2016 là 274,25 tỷ đồng; giảm tương đương 3,2% so với doanh thu năm 2015. Ngoài ra, công ty tính đến các yếu tố dự phòng về việc tăng giá nguyên vật liệu đầu vào, các chi phí phát sinh khác trong quá trình sản xuất nên kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2016 được đề ra là 21,26 tỷ đồng.

Tuy nhiên, tính đến thời điểm hiện tại, kết quả doanh thu và lợi nhuận thực hiện năm 2016 ước tính đã đạt vượt 100% kế hoạch mà ĐHCĐ đề ra. Cụ thể Doanh thu thuần năm 2016 ước tính đạt 321 tỷ, vượt 18% kế hoạch cả năm. Lợi nhuận sau thuế năm 2016 ước đạt hơn 30 tỷ đồng, vượt hơn 43% kế hoạch đề ra.

Giải pháp thị trường:

- Phát huy bền vững sự ủng hộ, giúp đỡ của địa phương tỉnh Bạc Liêu, Cà Mau, Sóc Trăng.
- Tiếp tục vận động đóng góp công tác an sinh xã hội cho tỉnh Cà Mau nhằm xây dựng lại mối quan hệ với lãnh đạo tỉnh phát động phong trào thực hiện chủ trương Người Việt dùng hàng Việt.
- Tiếp tục xây dựng, củng cố niềm tin của người tiêu dùng tỉnh Cà Mau đối với sản phẩm Bia Sài Gòn.

- Duy trì công tác hỗ trợ vỏ chai két cho nhà phân phối, đại lý, nhà hàng mượn để mở rộng kinh doanh.
- Nghiên cứu phương án tài trợ quán độc quyền, tổ chức hoạt náo quán dịp lễ, tiếp tục hỗ trợ công tác gắn bảng hiệu và tài trợ quán cho Công ty Sông Hậu.
- Phát triển, cải tiến chương trình hỗ trợ tiệc cưới chuyên nghiệp và hiệu quả hơn nữa.
- Sàng lọc, nâng cao nghiệp vụ của PG Mobile, tăng cường NV tiếp thị thời vụ vào lúc cao điểm.
- Phối hợp chặt chẽ với Công ty CP Thương mại Bia Sài Gòn Sông Hậu trong các công tác hỗ trợ bán hàng và quan hệ địa phương. Kêu gọi Công ty CP Bia Sài Gòn Miền Tây cùng chung tay phối hợp hỗ trợ bán hàng.

Giải pháp sản xuất và quản trị nội bộ:

- Kiểm soát chặt chẽ chất lượng sản phẩm bia đạt tiêu chuẩn Tổng Công ty, quản lý tốt định mức kinh tế kỹ thuật. Thực hiện tốt công tác bảo trì, nâng cao kỹ năng dự báo hư hỏng. Lập kế hoạch mua phụ tùng thay thế định kỳ năm, quý, tháng. Hạn chế mua phụ tùng ngoài kế hoạch, đột xuất.
- Tuyển dụng dự phòng và quy hoạch đào tạo công tác cán bộ nguồn chuyên sâu, xây dựng lộ trình thăng tiến cho mỗi cá nhân trong Công ty. Bổ sung sơ đồ tổ chức, tăng cường một số vị trí quản lý.
- Xây dựng và điều chỉnh chính sách tiền lương, đãi ngộ lao động nhằm tránh tình trạng rò rỉ cán bộ quản lý và nhân viên lành nghề.
- Từng bước triển khai các module của phần mềm DME quản trị doanh nghiệp toàn diện cho các lĩnh vực: văn phòng điện tử, quản lý cung ứng, lưu trữ tài liệu ISO, ... Nâng cấp phần mềm quản lý kho hàng.
- Tinh gọn, cải cách các quy trình, thủ tục, hồ sơ chứng từ biểu mẫu nhằm nâng cao năng suất lao động nhưng đảm bảo vẫn quản lý chặt chẽ.
- Tăng cường công tác vệ sinh, bảo quản giữ gìn tốt và thường xuyên máy móc thiết bị, dây chuyền sản xuất, nhà xưởng, ...
- Tiếp tục xây dựng nét văn hóa doanh nghiệp chuyên nghiệp, xây dựng tinh đoàn kết nội bộ, phong trào tương thân tương ái trong nội bộ Công ty

13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng: Không có

14. Chiến lược và định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

- Chỉ đạo việc duy trì thường xuyên công tác quản lý chất lượng sản phẩm, tuân thủ chặt chẽ quy trình công nghệ theo tiêu chuẩn quy định của Bia Sài Gòn, ISO 9001: 2008, ISO 22000:2005, ISO 14001: 2004, ISO/IEC 17025: 2005.
- Tăng cường công tác bảo dưỡng, duy tu, nâng cấp dây chuyền sản xuất.
- Chỉ đạo mua sắm thiết bị, đầu tư các hạng mục trong dây chuyền sản xuất để nâng cao chất lượng sản phẩm theo yêu cầu của Tổng Công ty.
- Tiếp tục tập trung phối hợp cùng Tổng Công ty, Công ty thương mại hỗ trợ công tác thị trường, các chương trình marketing hiệu quả để giữ thị phần chính tại các tỉnh Bạc Liêu, Cà Mau, Sóc Trăng.
- Định hướng Công ty nghiên cứu và áp dụng thực hiện các phương án quản trị và tiết kiệm năng lượng hiệu quả.
- Chỉ đạo kiểm soát định mức kinh tế kỹ thuật và nguyên vật liệu đầu vào, thực hành tiết kiệm cùng với phát huy việc cải tiến trong sản xuất.
- Kiểm soát chặt chẽ từng tháng đối với kế hoạch tài chính, dòng tiền và kế hoạch vay và sử dụng vốn của Công ty.
- Thiết lập, củng cố lại các mối quan hệ với lãnh đạo địa phương, đặc biệt là ở tỉnh Cà Mau nhằm tranh thủ sự hỗ trợ, ủng hộ, vận động tiêu thụ sản phẩm.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty: Không có

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY**1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

STT	Tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Phạm Thị Hồng Hạnh	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Thành viên không điều hành
2	Nguyễn Văn Đồi	Ủy viên Hội đồng quản trị	Thành viên điều hành
3	Nguyễn Xuân Hải	Ủy viên Hội đồng quản trị	Thành viên không điều hành
4	Phạm Hồng Minh	Ủy viên Hội đồng quản trị	Thành viên không điều hành
5	Phạm Đình Hùng	Ủy viên Hội đồng quản trị	Thành viên không điều hành

Bà Phạm Thị Hồng Hạnh – Chủ tịch Hội đồng quản trị			
Giới tính	Nữ	Quốc tịch	Việt Nam
Ngày/tháng/năm sinh	24/11/1960	Địa chỉ thường trú	157/2 Nguyễn Chí Thanh, P.12, Q.5, TP.HCM
Nơi sinh	Nghệ An	Điện thoại liên hệ:	(08) 38294083 - 0903735997
CMND số 024263293	Nơi cấp:	CA.TP.HCM	Ngày cấp: 04/07/2011
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Điện tự động hóa, Cử nhân Kinh tế		
Quá trình công tác:			
Thời gian (Từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác		Chức vụ
1983 – 1987	Công ty Bia Sài Gòn		Phó Quản đốc xưởng Động lực
1987 – 12/2002	Công ty Bia Sài Gòn Tổng Công ty Bia - Rượu - NGK Việt Nam		Chủ tịch Công đoàn Phó Chủ tịch Công đoàn
01/2003 - 12/2005	Công ty Bia Sài Gòn Tổng Công ty Bia - Rượu - NGK Việt Nam		UV HĐQT kiêm Trưởng Ban Kiểm soát; Chủ tịch Công đoàn
01/2006 - 06/2006	Tổng Công ty Công ty CP Bia Sài Gòn - Sóc Trăng		Phó TGD, Chủ tịch Công đoàn Chủ tịch HĐQT
06/2006 – 05/2012	Tổng Công ty Công ty CP Bia Sài Gòn Miền Tây		Phó TGD, Chủ tịch Công đoàn Chủ tịch HĐQT
05/2012 -12/2015	Tổng Công ty CP Bia Rượu NGK Sài Gòn		Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc

01/2016 - nay	Công ty CP Bia Sài Gòn Vĩnh Long Công ty CP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Chủ tịch HĐQT Chủ tịch HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Chủ tịch HĐQT	
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Bia Sài Gòn Vĩnh Long	
Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu (số lượng, tỷ lệ nắm giữ):		
- Sở hữu cá nhân:	607.464 CP – tỷ lệ 5,06%	
- Sở hữu đại diện:	Không có	
- Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ):	+ Đinh Ngọc Ninh; chồng; 592.500 CP; tỷ lệ 4,93% + Đinh Lê Nghĩa; con; 574.380 CP; tỷ lệ 4,78% + Đinh Thu Thảo; con; 188.760 CP; tỷ lệ 1,57% + Phạm Hồng Minh; anh trai; 308.880 CP tỷ lệ; 2,57% + Ngô Bích Ngọc; chị dâu; 68.640 CP; tỷ lệ 0,57% + Phạm Hồng Quang; anh trai; 34.320 CP; tỷ lệ 0,29% + Ngô Thị Xuân; chị dâu; 34.320 CP; tỷ lệ 0,29%	
Các khoản nợ đối với CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Không có	
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Được hưởng thù lao và tiền thưởng theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ	
Hành vi vi phạm pháp luật	Không có	

Ông Nguyễn Văn Đồi – Ủy viên HĐQT - Giám đốc

Gới tính	Nam	Quốc tịch	Việt Nam
Ngày/tháng/năm sinh	14/05/1960	Địa chỉ thường trú	43D/19 Hồ Văn Huê, P.9, Q. Phú Nhuận, TP.HCM
Nơi sinh	Thái Bình	Điện thoại liên hệ:	Nhà riêng: 08. 35147206 Di động: 0903 819 450
CMND số 022642317	Nơi cấp:	CA TP.HCM	Ngày cấp: 15/07/2003
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Kinh tế		
Quá trình công tác:			
Thời gian	Đơn vị công tác		Chức vụ
1985 – 1988	Trạm thực phẩm Minh Hải - Công ty Thực phẩm II		Kế toán
1989 – 1993	Trạm thực phẩm Minh Hải - Công ty Thực phẩm II		Quản đốc
1994 – 1998	Công ty thực phẩm Tây Nam Bộ - Bộ Thương mại		Chuyên viên

1999 – 2006	Trung tâm Kinh doanh Rượu Bia NGK - Công ty Thực phẩm và Dịch vụ Tổng hợp – Bộ Thương mại	Giám đốc
2006 - nay	Công ty CP Bia Sài Gòn Miền Tây	Ủy viên HĐQT
2007 – nay	Công ty CP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc
Tháng 07 năm 2009 - nay	Công ty CP Địa ốc và Xây dựng SSG2	Ủy viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc
2012- nay	Công ty CP Bia Sài Gòn Vĩnh Long	Ủy viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty	
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	<ul style="list-style-type: none"> - Ủy viên HĐQT Công ty CP Bia Sài Gòn Miền Tây - Ủy viên HĐQT Công ty CP Bia Sài Gòn Vĩnh Long - Ủy viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty CP Địa ốc và Xây dựng SSG2 	
Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu (số lượng, tỷ lệ nắm giữ):		
- Sở hữu cá nhân:	181.896 CP; - tỷ lệ 1,51%	
- Sở hữu đại diện:	Không có	
- Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ):	<ul style="list-style-type: none"> + Nguyễn Thị Phương Khanh; vợ; số lượng: 1.181.232 CP; tỷ lệ 9,83% + Nguyễn Thị Loan; em gái; số lượng: 82.212 CP; tỷ lệ 0,68% 	
Các khoản nợ đối với CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Không có	
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Theo nghị quyết được thông qua tại ĐHĐCĐ	
Hành vi vi phạm pháp luật	Không có	

Ông Nguyễn Xuân Hải – Ủy viên HĐQT			
Giới tính	Nam	Quốc tịch	Việt Nam
Ngày/tháng/năm sinh	01/08/1958	Địa chỉ thường trú	43 Tiền Giang, Phường 2, Q. Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
Nơi sinh	Hà Nội	Điện thoại liên hệ:	(08) 38243586
CMND số 023980524	Nơi cấp:	CA.TP.HCM	Ngày cấp: 17/10/2001
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh		
Quá trình công tác:			
Thời gian	Đơn vị công tác		Chức vụ
1975 – 2002	Quân đội Nhân dân Việt Nam		Tham gia Quân đội Nhân dân Việt Nam
2002 – 2006	Công ty Cổ phần TM và Kinh doanh Nhà H & F		Giám đốc
2006 – nay	Công ty CP Bia Sài Gòn Bình Tây		Tổng Giám đốc; Thành viên HĐQT
2006 – nay	CTCP Bia Sài Gòn - Bạc Liêu		Ủy viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Ủy viên HĐQT		
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Bia Sài Gòn Bình Tây		
Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu (số lượng, tỷ lệ nắm giữ):			
- Sở hữu cá nhân:	205.920 CP; ctỷ lệ: 1,71%		
- Sở hữu đại diện:	Không có		
- Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ):	Nguyễn Thị Thanh Hà; chị gái; 188.760 CP; tỷ lệ 1,57%		
Các khoản nợ đối với CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Không có		
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Theo nghị quyết được thông qua tại ĐHĐCĐ		
Hành vi vi phạm pháp luật	Không có		

Ông Phạm Đình Hùng – Ủy viên HĐQT			
Giới tính	Nam	Quốc tịch	Việt Nam
Ngày/tháng/năm sinh	05/08/1956	Địa chỉ thường trú	6A Trường Sa, P.17, Q. Bình Thạnh, TP.HCM
Nơi sinh	Hà Tĩnh	Điện thoại liên hệ:	0710 3843333 - 0989 511094
CMND số 024099733	Nơi cấp:	CA.TP.HCM	Ngày cấp: 08/07/2003
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Tài chính Kế toán		
Quá trình công tác:			
Thời gian (Từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác		Chức vụ
1974 - 1989	Quân đội Nhân dân Việt Nam		Tham gia Quân đội Nhân dân Việt Nam
1989 - 2004	Cục Dự trữ Quốc gia		Phó Giám đốc
2004 - 2006	TCT CP Bia - Rượu - NGK Sài Gòn		Trưởng kho vật tư
2006 - 2008	TCT CP Bia - Rượu - NGK Sài Gòn		Phó Trưởng Ban Cung ứng kiêm Trưởng phòng Kế hoạch mua hàng
06/2008- nay	Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây		Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc
2009 – 2015	Công ty CP Bia Sài Gòn Bạc Liêu		Trưởng Ban kiểm soát
2015 – nay:	Công ty CP Bia Sài Gòn Bạc Liêu		Ủy viên HĐQT Công ty CP Bia Sài Gòn Bạc Liêu
Chức vụ đang nắm giữ tại CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Ủy viên HĐQT		
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây		
Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu (số lượng, tỷ lệ nắm giữ):			
- Sở hữu cá nhân:	Không có		
- Sở hữu đại diện:	Không có		
- Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ):	+ Đỗ Thị Diệp; vợ; 216.216 CP; tỷ lệ 1,8%		
Các khoản nợ đối với CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Không có		
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Được hưởng thù lao và tiền thưởng theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ		
Hành vi vi phạm pháp luật	Không có		

Ông Phạm Hồng Minh – Ủy viên HĐQT			
Giới tính	Nam	Quốc tịch	Việt Nam
Ngày/tháng/năm sinh	08/02/1959	Địa chỉ thường trú	133/2 Hòa Hưng, P.12, Q.10, TP.HCM
Nơi sinh	Hà Nội	Điện thoại liên hệ:	0908 785 067
CMND số 022463954	Nơi cấp:	CA.TP.HCM	Ngày cấp: 03/02/2009
Trình độ chuyên môn	Đại học Bách Khoa		
Quá trình công tác:			
Thời gian (Từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác		Chức vụ
1981 – 1984	Viện Khoa học Kỹ thuật Bảo hộ Lao động		Nhân viên
1984 – 1998	Tổng Công ty Xuất nhập khẩu Tổng hợp TP.HCM		Phó phòng
1998 – 2000	Công ty TM Đầu tư DIC		Phó Tổng Giám đốc
2000 – 2010	Công ty CP Đầu tư Xây dựng Thương mại Thịnh Hưng		Giám đốc
2010 – nay	Công ty CP Đầu tư Sản xuất Năng Lượng Xanh		Phó Tổng Giám đốc
2015 – nay	Công ty CP Bia Sài Gòn Bạc Liêu		Ủy viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Ủy viên HĐQT		
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư Sản xuất Năng Lượng Xanh		
Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu (số lượng, tỷ lệ nắm giữ):			
- Sở hữu cá nhân:	308.880 CP; tỷ lệ: 2,57%		
- Sở hữu đại diện:	Không có		
- Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ):	+ Ngô Bích Ngọc; vợ; 68.640 CP; tỷ lệ: 0,57% + Phạm Thị Hồng Hạnh; em gái; 607.464 CP; tỷ lệ: 5,06% + Đinh Ngọc Ninh; em rể; 592.500 CP; tỷ lệ: 4,93% + Phạm Hồng Quang; em trai; 34.320 CP; tỷ lệ: 0,29% + Ngô Thị Xuân; em dâu; 34.320 CP; tỷ lệ: 0,29%		
Các khoản nợ đối với CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Không có		
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Được hưởng thù lao và tiền thưởng theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ		
Hành vi vi phạm pháp luật	Không có		

2. BAN GIÁM ĐỐC

Ông Nguyễn Văn Đồi – Giám đốc (Xem phần A. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ)

Ông Trịnh Công Vinh - Phó Giám đốc			
Giới tính	Nam	Quốc tịch	Việt Nam
Ngày/tháng/năm sinh	28/11/1966	Địa chỉ thường trú	31 đường C3, KDC Minh Châu, Phường 7, Tp. Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng
Nơi sinh	Vĩnh Long	Điện thoại liên hệ:	0781. 3780781
CMND số 365450593	Nơi cấp:	CA tỉnh Sóc Trăng	Ngày cấp: 27/09/2014
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế (ngành Quản trị Kinh doanh)		
Quá trình công tác:			
Thời gian (Từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác		Chức vụ
1983 – 1985	Ban Tuyên giáo Huyện Ủy Long Phú - Tỉnh Sóc Trăng		Nhân viên
1985-11/1993	Ban Tuyên giáo Huyện Ủy Long Phú - Tỉnh Sóc Trăng		Chánh Văn phòng
12/1993-1995	Công ty Thương mại Khánh Hưng - Tỉnh Sóc Trăng		Nhân viên
1995-01/1999	Công ty Thương mại Khánh Hưng - Tỉnh Sóc Trăng		Phó phòng Kế hoạch XNK
02/1999-07/2008	Nhà máy Bia Sài Gòn Sóc Trăng		Phụ trách Cung ứng
08/2008- 03/2009	Công ty CP Bia Sài Gòn - Bạc Liêu		Phó phòng HC-TH
03/2009-02/2010	Công ty CP Bia Sài Gòn - Bạc Liêu		Trưởng phòng HC-TH
02/2010 đến nay	Công ty CP Bia Sài Gòn - Bạc Liêu		Phó Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Phó Giám đốc		
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	Không		

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu (số lượng, tỷ lệ nắm giữ):	
- Sở hữu cá nhân:	Không có
- Sở hữu đại diện:	Không có
- Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ):	Không có
Các khoản nợ đối với CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Theo quy định của Công ty
Hành vi vi phạm pháp luật	Không có

Ông Trần Văn Sang – Phó Giám đốc			
Giới tính	Nam	Quốc tịch	Việt Nam
Ngày/tháng/năm sinh	22/7/1981	Địa chỉ thường trú	49L/4 KV3, P. An Khánh, Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
Nơi sinh	Tiền Giang	Điện thoại liên hệ:	0919643076
CMND số 362509551	Nơi cấp:	CA TP. Cần Thơ	Ngày cấp: 23/9/2013
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Công nghệ thực phẩm, Cử nhân Quản trị kinh doanh, Brewmaster-VLB Berlin		
Quá trình công tác:			
Thời gian (Từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác		Chức vụ
7/2007-2008	Công ty CP Bia Sài Gòn-Bạc Liêu		Cán bộ quản lý dự án Nhà máy Bia Sài Gòn - Bạc Liêu
2008-3/2010	Công ty CP Bia Sài Gòn - Bạc Liêu		Tổ trưởng tổ Nấu - Lên men
3/2010-11/2010	Công ty CP Bia Sài Gòn - Bạc Liêu		Phó phòng HC - TH
11/2010-7/2011	Công ty CP Bia Sài Gòn - Bạc Liêu		Quyền Trưởng phòng HC - TH
7/2011-9/2011	Công ty CP Bia Sài Gòn - Bạc Liêu		Trưởng phòng HC - TH
9/2011-11/2014	Công ty CP Bia Sài Gòn - Bạc Liêu		Quản đốc xưởng Sản xuất
11/2014 đến nay	Công ty CP Bia Sài Gòn - Bạc Liêu		Phó Giám đốc
Tháng 01/2015 - nay	CP Thương mại Dịch vụ Sự kiện Tây Nam		Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Phó Giám đốc Công ty		
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	Giám đốc Công ty CP Thương mại Dịch vụ Sự kiện Tây Nam		
Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu (số lượng, tỷ lệ nắm giữ):			
- Sở hữu cá nhân:	Không có		
- Sở hữu đại diện:	Không có		
- Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ):	Không có		
Các khoản nợ đối với CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Không có		
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Theo quy định của Công ty		
Hành vi vi phạm pháp luật	Không có		

3. BAN KIỂM SOÁT

Bà Trần Thị Ngọc Diệp – Trưởng Ban Kiểm soát			
Giới tính	Nữ	Quốc tịch	Việt Nam
Ngày/tháng/năm sinh	12/10/1974	Địa chỉ thường trú	736/42 Lê Đức Thọ, P.15 Q. Gò Vấp, TP.HCM
Nơi sinh	Huế	Điện thoại liên hệ:	0918496057
CMND số 024614526	Nơi cấp:	CA. TP.HCM	Ngày cấp: 20/12/2011
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Luật, Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Kế toán		
Quá trình công tác:			
Thời gian (Từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác		Chức vụ
5/1996 – 6/1999	Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Sài Gòn 9		Kế toán viên
7/1999 – 03/2005	Trung tâm Kinh doanh Rượu Bia NGK		Kế toán viên
04/2005 - 05/2006	Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Sài Gòn 9		Kế toán viên
06/2006 - 09/2006	Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Sài Gòn 9		Trưởng phòng Kế toán
10/2006 - Nay	Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Sài Gòn 9		Phó Giám đốc Phụ trách Tài chính kiêm Trưởng phòng Kế toán
2015 - Nay	CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu		Trưởng Ban Kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Trưởng Ban Kiểm soát		
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	Phó Giám đốc Phụ trách Tài chính kiêm Trưởng phòng Kế toán Công ty TNHH XD & TM Sài Gòn 9		
Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu (số lượng, tỷ lệ nắm giữ):			
- Sở hữu cá nhân:	0 CP		
- Sở hữu đại diện:	0 CP		
- Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ):	0 CP		

Các khoản nợ đối với CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Theo nghị quyết được thông qua tại ĐHĐCĐ
Hành vi vi phạm pháp luật	Không có

Ông Phạm Hồng Thăng – Thành viên BKS			
Gới tính	Nam	Quốc tịch	Việt Nam
Ngày/tháng/năm sinh	01/05/1975	Địa chỉ thường trú	103 Cư xá Nguyễn Văn Trỗi, P.17, Q. Phú Nhuận, Tp. HCM
Nơi sinh	Hà Nội	Điện thoại liên hệ:	Nhà riêng (08) 38449325 Di động: 0903199566
CMND số 023186320	Nơi cấp:	CA TP.HCM	Ngày cấp: 24/9/2008
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Quản trị Kinh doanh, Thạc sĩ CNTT		
Quá trình công tác:			
Thời gian (Từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác		Chức vụ
2003 - 2006	Công ty Allied Technologies Ltd (Singapore)		Kỹ sư hệ thống
2006 - 2007	Trung tâm Ứng dụng Công nghệ mạng Internet		Chuyên viên tư vấn
2007 - 2010	Công ty Momentum Information Technology (MIT)		Trưởng phòng kinh doanh
2010 - nay	Công ty CP Đầu tư Sản xuất Năng Lượng Xanh		Trưởng phòng hành chính kiêm Phát triển thị trường
2009 - nay	CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu		Thành viên BKS
2009 - nay	CTCP Bia Sài Gòn – Vĩnh Long		Thành viên BKS
Chức vụ đang nắm giữ tại CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Thành viên Ban Kiểm soát		
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	Trưởng phòng Hành chính kiêm Phát triển Thị trường CTCP ĐTSX Năng Lượng Xanh, Thành viên BKS CTCP Bia Sài Gòn – Vĩnh Long.		
Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu (số lượng, tỷ lệ nắm giữ):			
- Sở hữu cá nhân:	Không có		
- Sở hữu đại diện:	Không có		
- Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ):	+ Ngô Thị Xuân; mẹ; số lượng: 34.320 CP; tỷ lệ: 0,29% + Trương Thanh Tuấn; em rể; số lượng: 17.160 CP; tỷ lệ: 0,14%		
Các khoản nợ đối với CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Không có		
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Theo nghị quyết được thông qua tại ĐHĐCĐ		
Hành vi vi phạm pháp luật	Không có		

Bà Dương Thị Thúy Hồng – Thành viên BKS			
Giới tính	Nữ	Quốc tịch	Việt Nam
Ngày/tháng/năm sinh	08/11/1980	Địa chỉ thường trú	156/24C, Đoàn Thị Điểm, P. Cái Khế, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ
Nơi sinh	Sóc Trăng	Điện thoại liên hệ:	(0710) 744176 - 0947223118
CMND số 362409568	Nơi cấp:	CA TP. Cần Thơ	Ngày cấp: 14/5/2010
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế.		
Quá trình công tác:			
Thời gian (Từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác		Chức vụ
9/2004 – 5/2005	Công ty TVTK XD Giao Thông CMC Cần Thơ		Kế toán
06/2005 - 5/2010	Công ty CP Bia Sài Gòn Miền Tây		Kế toán tổng hợp
7/2010 – 3/2013	Công ty TNHH Thanh Khôi		Kế toán trưởng
5/2013 – 2/2016	Công ty CP Bia Sài Gòn Miền Tây		Kế toán tổng hợp
3/2016 – đến nay	Công ty CP Bia Sài Gòn Miền Tây		Phó phòng Kế toán – Tài chính
2015 - nay	CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu		Thành viên Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Thành viên Ban kiểm soát		
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	Phó phòng Kế toán – Tài chính Công ty CP Bia Sài Gòn Miền Tây		
Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu (số lượng, tỷ lệ nắm giữ):			
- Sở hữu cá nhân:	Không có		
- Sở hữu đại diện:	Không có		
- Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ):	Không có		
Các khoản nợ đối với CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Không có		
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Theo nghị quyết được thông qua tại ĐHĐCĐ		
Hành vi vi phạm pháp luật	Không có		

4. KẾ TOÁN TRƯỞNG

Bà Trần Thị Chất – Kế toán trưởng			
Giới tính	Nữ	Quốc tịch	Việt Nam
Ngày/tháng/năm sinh	03/02/1981	Địa chỉ thường trú	27 Lô X, đường Huỳnh Văn Xá, Khóm 7, Phường 1, TP. Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu
Nơi sinh	Bến Tre	Điện thoại liên hệ:	0938 075 040
CMND số 385753921	Nơi cấp:	CA Tỉnh Bạc Liêu	Ngày cấp: 14/08/2014
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Kế toán – Kiểm toán		
Quá trình công tác:			
Thời gian (Từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác		Chức vụ
07/2004 - 10/2005	Công ty TNHH CNTP Liên Tiến		Kế toán tổng hợp
11/2005 - 03/2006	Công ty CP Hải Sản Bình Đông		Kế toán tổng hợp
04/2006 - 06/2008	Công ty CP Hải Sản Bình Đông		Kế toán trưởng
09/2008 - 04/2009	Công ty CP Bia Sài Gòn – Bạc Liêu		Phó phòng Tài chính – Kế toán
05/2009 - 09/2016	Công ty CP Bia Sài Gòn – Bạc Liêu		Trưởng phòng Tài chính – Kế toán
10/2016 đến nay	Công ty CP Bia Sài Gòn – Bạc Liêu		Kế toán trưởng
Chức vụ đang nắm giữ tại CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Kế toán trưởng		
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác	Không		
Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu (số lượng, tỷ lệ nắm giữ):			
- Sở hữu cá nhân:	Không có		
- Sở hữu đại diện:	Không có		
- Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ):	Không có		
Các khoản nợ đối với CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Không có		
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ CTCP Bia Sài Gòn Bạc Liêu	Theo quy định của Công ty		
Hành vi vi phạm pháp luật	Không có		

5. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Nhằm ngày càng nâng cao năng lực quản trị công ty, hướng đến mục tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, mang lại lợi ích thiết thực cho cổ đông, cán bộ công nhân viên công ty, đồng thời đóng góp tích cực cho nền kinh tế đất nước, Ban lãnh đạo sẽ thực hiện kế hoạch tăng cường quản trị công ty theo những nguyên tắc sau:





- Quản trị công ty tuân thủ đúng quy định của luật pháp Việt Nam. Đồng thời, tách bạch rõ chức năng, nhiệm vụ, cũng như quyền và lợi ích của các bộ phận quản trị, giám sát, điều hành.
- Quyền lợi cổ đông của công ty được lãnh đạo công ty đặt lên hàng đầu, đảm bảo sự bình đẳng giữa các cổ đông lớn, cổ đông nhỏ. Toàn thể cổ đông của công ty được thừa hưởng và thực hiện đầy đủ quyền lợi của mình theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ công ty.

Sau khi hoàn tất đăng ký công ty đại chúng, công ty sẽ nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về công bố thông tin. Đảm bảo nghĩa vụ công bố thông tin minh bạch theo đúng quy định về công bố thông tin của công ty đại chúng

III. PHỤ LỤC

1. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
2. BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC quý III/2016.

Bạc Liêu, ngày 08 tháng 01 năm 2017

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - BẠC LIÊU	
CHỦ TỊCH HĐQT  PHẠM THỊ HỒNG HẠNH	GIÁM ĐỐC  NGUYỄN VĂN ĐÔI
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT  TRẦN THỊ NGỌC DIỆP	KẾ TOÁN TRƯỞNG  TRẦN THỊ CHÁT
TỔ CHỨC TƯ VẤN CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT - CHI NHÁNH TP. HCM	
GIÁM ĐỐC TƯ VẤN TCDN  LÊ QUANG NGỌC THANH	

TP. HỒ CHÍ MINH

C. P. N.